TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1141/2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 48, điểm a Khoản 2 Điều 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự số 588/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp đòi nhà đất".

Xét thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn T có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Đình Thái H có đơn đề ngày 13 tháng 9 năm 2019 rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là ông Nguyễn T1 có những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà Đào Thị Đ, bà Nguyễn Thị Kiều A, bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Quang Â, ông Nguyễn Quang A.

Bị đơn ông Nguyễn T1 có những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà Đào Thị Đ, bà Nguyễn Thị Kiều A, bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Quang Â, ông Nguyễn Quang A có người đại diện theo ủy quyền là ông Huỳnh Công Đ có đơn đề ngày 13 tháng 9 năm 2019 rút toàn bộ yêu cầu phản tố trong vụ án trên.

Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc rút đơn phản tố của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYÉT ĐỊNH:

- 1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 588/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp đòi nhà đất" giữa:
 - 1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1942;

Địa chỉ: 28C5 Cư xá 304 đường ĐBP (số mới: 71/1/11 Đường D1), Phường 25, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ khác: 56 đường XV, Phường 19, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình Thái H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 36 Đường số 49, Khu phố 7, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 2. Bị đơn: Ông **Nguyễn T1**, sinh năm 1948; chết năm 2018; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông T1 bao gồm:
 - 2.1 Bà Đào Thị Đ, sinh năm 1956;

Địa chỉ: 8/3 Đường số 12, Khu phố 2, phường HBC, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Bà Nguyễn Thị Kiều A, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 22/16B Đường 42, Khu phố 8, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1980;

Địa chỉ: 69/10 đường PPT, Phường 11, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 2.4 Ông Nguyễn Quang Â, sinh năm 1988;
- 2.5 Ông Nguyễn Quang A, sinh năm 1991;

Người đại diện theo uỷ quyền có ông Nguyễn Quang A, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: 8/3 Đường số 12, Khu phố 2, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông **Nguyễn Quang A** có ông **Huỳnh Công Đ**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 39D Đường số 20, phường PH, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ khác: 49/60 đường NVĐ, Phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- 3.1 Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1943;

Địa chỉ: 28C5 Cư xá 304 đường ĐBP (số mới: 71/1/11 Đường D1), Phường 25, quân BT, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ khác: 56 đường XVNT, Phường 19, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình Thái H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 36 Đường số 49, Khu phố 7, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 3.2 Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1935;
- 3.3 Bà **Trương Thị Cẩm V**, sinh năm 1946;

Cùng địa chỉ: 526 Quốc lộ X, Tổ 3, Khu phố 6, phường HBP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T và bà V có ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 42/1 đường TĐN, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 3.4 Bà **Đào Thị Đ**, sinh năm 1956;
- 3.5 Ông Nguyễn Quang Â, sinh năm 1988;
- 3.6 Ông **Nguyễn Quang A**, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: 8/3 Đường số 12, Khu phố 2, phường HBC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền có ông Huỳnh Công Đ, sinh năm 1985;

3.7 Uỷ ban nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 43 đường NVB, phường BT, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Nguyễn Phương A** – Chức vụ: Chuyên viên.

3.8 Văn phòng Công chứng BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 164 đường XVNT, Phường 21, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

3.9 Ông Nguyễn Hanh T, sinh năm 1939

Địa chỉ: 30/23 đường C, phường NTB, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.10 Ông Nguyễn Văn T

3.11 Ông Nguyễn L, sinh năm 1946;

Địa chỉ: 86/35/40 Đường TCH, Khu phố 6, phường TCH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.12 Ông Nguyễn Nhu M, sinh năm 1959;

Địa chỉ: C42 Chung cư ĐBL, Phường 15, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.13 Ông **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1958;

Địa chỉ: 262/20 LBB, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn lại cho ông Nguyễn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0014745 ngày 20/1/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Nguyễn T1 có những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà Đào Thị Đ, bà Nguyễn Thị Kiều A, bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Quang Â, ông Nguyễn Quang A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0015023 ngày 20/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Nguyễn T1 có những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà Đào Thị Đ, bà Nguyễn Thị Kiều A, bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Quang Â, ông Nguyễn Quang A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.300.000 (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2017/0044248 ngày 16/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Nguyễn T1 có những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là bà Đào Thị Đ, bà Nguyễn Thị Kiều A, bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Quang Â, ông Nguyễn Quang A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.375.000 (Chín triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0024549 ngày 24/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân:

THẨM PHÁN

- TAND Tối cao:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Tối cao;

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
 VKSND TP.HCM;
 Chi cục THADS quận TĐ, TP.HCM;
 Cục THADS TP.HCM;
 Các đương sự;
 Lưu (T 30).

Nguyễn Thị Thu Hằng